

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung của học phần

1.1. Mã học phần: 2022352	1.2. Tên học phần: Mua bán và sáp nhập
1.3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh	1.4. Tên tiếng Anh: Mergers and acquisitions
1.5. Số tín chỉ:	02
1.6. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	20 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	10 tiết
- Thực hành	
- Tự học:	60 giờ
1.7. Các giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Vân
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Ngô Ngọc Thuyên
1.8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Tài chính công ty
1.9. Đơn vị phụ trách học phần:	Bộ môn TCNH / Khoa KTTC
1.10. Ngành đào tạo:	Kế toán

2. Mục tiêu HP

2.1. Mục tiêu chung

Học phần này giới thiệu cho sinh viên về các nguyên lý, và kỹ thuật sử dụng trong hoạt động sáp nhập, mua bán; Sinh viên có thể xác định giá trị công ty trong mua bán sáp nhập.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể

Hoàn tất học phần này, sinh viên có các khả năng sau:

2.2.1. Về kiến thức:

- Trình bày được các vấn đề cơ bản về thương vụ mua bán và sáp nhập;
- Trình bày được các chiến lược sáp nhập;
- Giải thích được kỹ thuật phân tích, và các bước của tiến trình sáp nhập;

2.2.2. Về kỹ năng:

- Đánh giá lợi ích đạt được từ việc sáp nhập, những nguyên nhân dẫn đến thất bại trong các cuộc sáp nhập;
- Định giá công ty trong việc sáp nhập;
- Phân tích hiệu quả thương vụ M&A.

2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có thái độ nghiêm túc đối với việc rèn luyện bản thân để nâng cao kiến thức nghề nghiệp;
- Chủ động nghiên cứu xu hướng mua bán và sáp nhập tại Việt nam và thế giới.

3. Chuẩn đầu ra của HP

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CDR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CDR HP	Nội dung CDR HP (CLO)
CLO1	Trình bày được đặc điểm cơ bản của hoạt động M&A.
CLO2	Đưa ra giải thích các mặt lợi hại của M&A.
CLO3	Xây dựng chiến lược tổng quát của quá trình M&A.
CLO4	Định giá được giá trị của công ty trong M&A.
CLO5	Rút ra kết luận nguyên nhân thành công và thất bại của M&A.
CLO6	Vận dụng được các kiến thức vào các trường hợp M&A thực tế.
CLO7	Tự cập nhật và nâng cao kiến thức về M&A.

4. Mối liên hệ giữa CDR HP (CLO) với CDR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích: H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ... (mức M) hay mức thuần thực (H)

Bảng 4.1. Mối liên hệ của CDR HP (CLO) đến CDR của CTĐT (PLO)

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO1	L						M		L	
CLO2	L						M		L	
CLO3			M				L			
CLO4		M	M				L			
CLO5	L						L			
CLO6	L	M	M		L					
CLO7					L				M	
Tổng hợp HP	L	M	M		L		M		L	

5. Đánh giá HP

Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Nội dung	Trọng số con	Phương pháp đánh giá	Lquan đến CDR	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
(1) Điểm quá trình	40%	Chuyên cần	Tham gia đủ 100 % số buổi Tham gia thảo luận câu hỏi	20%		CLO 7	- Điểm danh - Đánh giá hoạt động trên lớp
		Kiểm tra giữa kỳ	Tuần 8, các bài từ 1-3	50%	Chấm điểm bài thi	CLO 1-3	- Dựa trên bài kiểm tra
		Bài làm nhóm	Phân tích ví dụ cụ thể về M&A	30%	Chấm điểm bài làm nhóm	CLO 1-6	- Dựa trên bài làm nhóm và thuyết trình
(2) Điểm cuối kỳ	60%	Thi cuối kỳ	(Bài ktra cuối kỳ: Thi trắc nghiệm theo NHĐT).		Chấm điểm bài thi	CLO 1-6	-Dựa trên bài kiểm tra cuối kì

b. Chính sách đối với HP

- *Bài thi kết thúc HP sẽ dùng để đánh giá mức độ kiến thức đối với HP như sau:*
- + *Điểm 4,0-5,4: SV đáp ứng yêu cầu đánh giá ở mức độ nhớ được các nội dung lý thuyết.*
- + *Điểm 5,5-6,9: SV thể hiện được khả năng sử dụng các nội dung lý thuyết khi đưa ra các kết luận trong bài thi.*
- + *Điểm 7,0-8,4: SV thể hiện được khả năng lập luận logic, mạch lạc, kết cấu hợp lý được khi đưa ra các kết luận trong bài thi.*
- + *Điểm 8,5-10: SV thể hiện được tư duy sáng tạo, tư duy tổng hợp cao trong bài thi; vận dụng được các thông tin và lập luận xác đáng/thuyết phục cao khi đưa ra các kết luận.*

6.Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP

Tuần/ Tiết	Nội dung	Số tiết (LT/T H/TT)	CĐR của bài học	Lquan đến CĐR	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Bài 1: Những vấn đề cơ bản về M&A 1.1. Chiến lược thương vụ mua bán sáp nhập. 1.2. Các loại hình M&A.	2	1.1. Sinh viên trình bày, phân biệt được các khái niệm khác nhau. 1.2. Phân biệt các hình thức M&A khác nhau.	CLO 1	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	- <i>Bài kiểm tra giữa kì</i>
2	Bài 1: Những vấn đề cơ bản về M&A 1.3. Toàn cảnh lịch sử của M&A. 1.4. Phân tích các làn sóng M&A.	2	2.1. Xác định lịch sử M&A trên thế giới; 2.2. Phân tích xu hướng của mỗi thời kì, rút ra kết luận đối với tình hình ở Việt Nam.	CLO 1	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	- <i>Bài kiểm tra giữa kì</i>
3	Bài 1: Những vấn đề cơ bản về M&A 1.5. Các bước giao dịch trong 1 vụ M&A 1.6. Đo lường thành công của M&A.	2	3.1. Phân biệt được các bước của M&A 3.2. Phân tích, tính toán được lợi thế sau M&A.	CLO 2	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	- <i>Bài kiểm tra giữa kì</i>
4	Bài 2: Đánh giá lợi ích M&A 2.1.Lợi thế quy mô. 2.2.Tận dụng hệ thống khách hàng. 2.3.Giảm chi phí huy động. 2.4.Thu hút nhân sự giỏi. 2.5. Gia tăng giá trị doanh nghiệp	2	4.1. Giải thích được chi phí của công ty được cắt giảm do những lí do gì. 4.2. Đánh giá giá trị doanh nghiệp gia tăng như thế nào.	CLO 2	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	- <i>Bài kiểm tra giữa kì</i>
5	Bài 3: Mô hình, và chiến lược M&A 3.1.Mô hình M&A. 3.2. Sáp nhập theo chiều ngang, và những hạn chế.	2	5.1. Nhận biết mô hình M&A. 5.2. Giải thích được sáp nhập theo chiều ngang là gì, những khó khăn gặp phải.	CLO 3	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	- <i>Bài kiểm tra giữa kì</i>
6	Bài 3: Mô hình, và chiến lược M&A	2	6.1. Giải thích được sáp nhập theo chiều dọc là gì, những khó khăn gặp phải.	CLO 3	GV sử dụng tài liệu [1] và máy	- Thảo luận trả lời câu hỏi	- <i>Bài kiểm tra giữa kì</i>

	<p>3.3. Hợp nhất theo chiều dọc và những hạn chế.</p> <p>3.4. Hợp nhất để củng cố (Consolidation mergers).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức hợp nhất để củng cố. - Kỹ thuật hợp nhất để củng cố 		6.2. Giải thích lí do và kĩ thuật của hợp nhất để củng cố.		chiếu để giảng dạy.		
7	<p>Bài 3: Mô hình, và chiến lược M&A</p> <p>3.5. Chiến lược trọng tâm.</p> <p>3.6. Thay đổi chiến lược.</p>	2	<p>7.1. Trình bày chiến lược trọng tâm mà công ty theo đuổi.</p> <p>7.2. Giải thích lí do tại sao công ty cần thay đổi chiến lược</p>	CLO 3	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	<i>-Bài kiểm tra giữa kì</i>
8	Kiểm tra giữa kì	2	8. Kiểm tra kiến thức đã học	CLO 1-3		- Làm bài kiểm tra	<i>-Bài kiểm tra giữa kì</i>
9	<p>Bài 4: Định giá công ty M&A</p> <p>4.1. Lí do công ty M&A.</p> <p>4.2. Giới thiệu phương pháp phân tích tỷ số.</p>		<p>9.1. Dựa trên các công thức tài chính, phân tích động lực của M&A</p> <p>9.2. Phân tích định giá công ty dựa trên tỷ số.</p>	CLO 4	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	<i>-Bài kiểm tra cuối kì</i>
10	<p>Bài 4: Định giá công ty M&A</p> <p>4.3. Phương pháp chiết khấu dòng tiền.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những hạn chế. - Cách định giá. 	2	<p>10.1. Phân tích định giá công ty dựa trên dòng tiền</p> <p>10.2. Giải thích những hạn chế của phương pháp này.</p>	CLO4	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	<i>-Bài kiểm tra cuối kì</i>
11	<p>Bài 4: Định giá công ty M&A</p> <p>4.3. Phương pháp chiết khấu dòng tiền.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách định giá. 	2	11. Phân tích định giá công ty dựa trên tỷ số.	CLO4	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	<i>-Bài kiểm tra cuối kì</i>
12	<p>Bài 5: Nguyên nhân thất bại của M&A</p> <p>5.1. Những câu hỏi thường gặp.</p> <p>5.2. Sự phát triển của quá trình sáp nhập.</p>	2	<p>12.1. Trình bày những vấn đề hay đặt ra khi M&A thất bại.</p> <p>12.2. Phân biệt quá trình phát triển của M&A</p>	CLO 5	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	<i>-Bài kiểm tra cuối kì</i>
13	<p>Bài 5: Nguyên nhân thất bại của M&A</p> <p>5.3. Đặc điểm của M&A thành công.</p> <p>5.4. Các quy tắc tránh M&A thất bại.</p>	2	<p>13.1. Rút ra các kết luận về M&A thành công.</p> <p>13.2. Rút ra kết luận về M&A thất bại</p>	CLO 5	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	<i>-Bài kiểm tra cuối kì</i>
14	Bài 6: Phân tích ví dụ M&A thực tế.	2	14. Áp dụng các kiến thức đã học vào phân tích các trường hợp M&A cụ thể	CLO 6	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để	- Thảo luận trả lời câu hỏi	<i>-Bài làm nhóm</i>

					giảng dạy.		
15	ÔN TẬP	2	15. Tổng hợp kiến thức.	CLO 1-6	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng dạy.	- Thảo luận trả lời câu hỏi	- <i>Bài kiểm tra giữa kì</i>

7. Học liệu:

Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Sudi Sudarsanam	2010	Creating Value from Mergers and Acquisitions	Financial Times/ Prentice Hall.
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Phạm Trí Hùng, Đặng Thế Đức	2011	Sáp nhập và mua lại doanh nghiệp ở Việt Nam	NXB Lao động Xã hội

Bảng 7.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1			
2			

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Cơ sở D	Máy chiếu	01	<i>Toàn học phần</i>
2	Cơ sở D	Bảng , viết bảng	01	
3	Cơ sở D	Laptop	01	

TP.HCM, ngày tháng năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

TS. Nguyễn Thị Xuân Lan

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Vân